

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số : **50** /NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Phú Thọ, ngày **26** tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/4/2017;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức vào hồi 08h30' ngày 26/5/2020, tại trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**QUYẾT NGHỊ:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú năm 2020 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị số 13/BC-HĐQT ngày 17/3/2020.

2. Thông qua báo cáo của Ban điều hành số 146/BC-ĐSVP ngày 17/3/2020.

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát số 12/BC-BKS ngày 09/3/2020.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO, ký ngày 25/2/2020.

**5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
1	Doanh thu	Tr.đ	122.631	129.919	105,94
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	90.049	99.919	110,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	32.582	30.000	92,08
2	Chi phí:	Tr.đ	120.452	127.419	105,78



TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.178	2.500	114,78
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,5	12,2	116,19
5	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/th	9.041	9.207	101,84
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100

### 6. Thông qua kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2020

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020. Đối với các hạng mục có tổng mức đầu tư, từ 1 (một) tỷ đồng trở lên, HĐQT tính toán hiệu quả đầu tư trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị và thực hiện qui trình mua sắm theo qui định. Cụ thể các danh mục đầu tư:

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng mức đầu tư (Đồng) chưa bao gồm VAT	Nguồn vốn
1	Ô tô tải	Xe	1	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có
2	Máy chèn đường TQ	Cặp	2	500.000.000	nt
3	Máy xiết cóc	Máy	1	121.000.000	nt
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc, mua sắm thiết bị phòng hội trường	T. Bộ	1	950.000.000	nt
5	Sửa chữa, cải tạo goòng máy Z88	T. Bộ	1	100.000.000	nt
6	Máy xúc	Máy	1	1.520.000.000	nt
	<b>Cộng</b>			<b>3.691.000.000</b>	

### 7. Thông qua kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao

#### a. Về thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019:

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 524 người (bằng 106% so với lao động kế hoạch năm 2019). Người quản lý chuyên trách: 7,17 người. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa

ca): 56.852.380.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 9.041.000 đồng/người/tháng (bằng 100,4% so với mức tiền lương kế hoạch 2019 phù hợp năng suất lao động bình quân thực hiện và mức tăng lợi nhuận thực hiện).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.910.400.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 26.158.000 đồng/người/tháng (bằng 98,7% mức tiền lương kế hoạch 2019), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 20.685.000 đồng/người/tháng (bằng 98,5% mức tiền lương kế hoạch 2019).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 84.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.400.000 đồng/người/tháng (bằng 80% mức thù lao kế hoạch 2019).

#### **b. Về kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:**

- Người lao động kế hoạch: 542 người (bằng 103,4% so với lao động thực hiện năm 2019, bao gồm cả lao động hợp đồng ngắn hạn). Người quản lý chuyên trách: 7 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 59.882.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 9.207.000 đồng/người/tháng (bằng 101,8% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.925.400.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 27.000.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng lợi nhuận và tiền lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.290.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 72.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.200.000 đồng/người/tháng (bằng 86% mức thù lao thực hiện năm 2019).

### **8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận**

#### **a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578
	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời gian trả cổ tức năm 2019: Dự kiến tháng 7/2020.

**b. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	<b>2.500.000.000</b>
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	500.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	399.913.620
3	Tỷ lệ chia cổ tức 12,2%/VĐL	1.500.086.380

**9. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

TT	Chức danh	Báo cáo thù lao năm 2019	Thù lao năm 2020
1	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	2.000.000 đồng/người/tháng	1.500.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát; Thư ký công ty	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng

**10. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

**11. Ký hợp đồng đặt hàng năm 2021 và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty.**

- Thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt giao Giám đốc Công ty ký kết đối với hợp đồng đặt hàng về quản lý, bảo trì KCHT đường sắt năm 2021 với Cổ đông là Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Đối với hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty, thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt trước khi giao Giám đốc Công ty ký kết thực hiện.

**12. Sửa đổi điều lệ Công ty.**

Thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

- Điều lệ cũ: Tại khoản h, Điều 1, được Đại hội thông qua ngày 08/4/2017: “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty.

73-C  
 Y  
 N  
 SẮT  
 HỮ  
 PHÍ

- Điều lệ sửa đổi: Khoản h, Điều 1 “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, **Trưởng Ban kiểm soát** trong Công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- IDS, HNX, VSD;
- Web [duongsatvinhphu.com](http://duongsatvinhphu.com);
- Lưu VT; HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Việt Anh**

TP. VIỆT TRÌ  
 PHÚ THỌ